

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO THÔNG SỐ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3601a**/QyĐ-VDTC

Hà Nội, ngày **15** tháng 12 năm 2025

QUY ĐỊNH

Về việc lưu trữ dữ liệu hệ thống thu phí điện tử giao thông đường bộ

Căn cứ Nghị định số 119/2024/NĐ-CP ngày 30/09/2024 của Chính phủ quy định về thanh toán điện tử giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 34/2024/TT-BGTVT ngày 14/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động trạm thu phí đường bộ;

Căn cứ tình hình thực tế trong công tác vận hành hệ thống thu phí tại các trạm thu phí do Công ty VDTC quản lý;

Xét đề nghị của Phòng Giám sát Vận hành,

Điều 1. Mục đích, quan điểm

1.1. Mục đích

- Quy định việc quản lý, lưu trữ và khai thác dữ liệu của hệ thống thu phí điện tử giao thông đường bộ do Công ty VDTC vận hành.
- Đảm bảo việc lưu trữ dữ liệu phục vụ công tác quản lý, giám sát vận hành, hậu kiểm, đối soát doanh thu và thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.
- Đảm bảo an toàn, bảo mật và tính toàn vẹn của dữ liệu trong quá trình vận hành hệ thống thu phí.

1.2. Quan điểm

- Việc quản lý, lưu trữ và khai thác dữ liệu phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định nội bộ của Công ty.
- Dữ liệu của hệ thống thu phí phải được lưu trữ đầy đủ, chính xác, an toàn và đảm bảo khả năng tra cứu khi cần thiết.
- Các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp trong việc quản lý, lưu trữ, bảo vệ và khai thác dữ liệu phục vụ công tác vận hành hệ thống.

Điều 2. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các đơn vị và cá nhân sau:

- Các phòng, ban trực thuộc Công ty VDTC;
- Các trạm thu phí do Công ty VDTC tổ chức quản lý, vận hành;
- Các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, khai thác, lưu trữ và sử dụng dữ liệu của hệ thống thu phí điện tử giao thông đường bộ.

Điều 3. Quy định về lưu trữ dữ liệu

3.1. Chế độ lưu trữ dữ liệu thu tiền sử dụng đường bộ

- a) Lưu trữ trong vòng 1 năm: các tập tin video giám sát toàn cảnh;
- b) Lưu trữ trong vòng 5 năm: các tập tin video giám sát làn; các tập tin hình ảnh chụp phương tiện lưu thông qua trạm thu phí;
- c) Lưu trữ từ thời điểm đưa trạm thu phí vào hoạt động đến thời điểm sau 10 năm kể từ khi thanh lý hợp đồng dự án PPP hoặc kể từ thời điểm dừng hoạt động trạm thu phí: các tập tin dữ liệu thông tin thanh toán tiền sử dụng đường bộ (trừ ảnh chụp phương tiện, ảnh chụp biển số); các tập tin dữ liệu về lưu lượng, doanh thu thu phí, vé lượt, vé tháng, vé quý;
- d) Các tập tin dữ liệu thông tin tài khoản giao thông được lưu trữ từ thời điểm mở tài khoản giao thông đến thời điểm 10 năm kể từ khi tài khoản giao thông được đóng.

3.2. Quy định về thông tin trong cơ sở dữ liệu thanh toán điện tử giao thông đường bộ

3.2.1. Thông tin tài khoản giao thông

- a) Số tài khoản giao thông, ngày mở tài khoản giao thông.
- b) Thông tin chủ tài khoản giao thông (trường hợp chủ tài khoản là cá nhân): Họ tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; quốc tịch; địa chỉ liên lạc; số định danh cá nhân; số điện thoại đăng ký; email đăng ký; hình ảnh giấy tờ cá nhân có các thông tin nêu trên.
- c) Thông tin chủ tài khoản giao thông (trường hợp chủ tài khoản là tổ chức): Tên tổ chức; quyết định thành lập hoặc giấy phép hoạt động hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; địa chỉ liên lạc; số điện thoại đăng ký; email đăng ký.
- d) Thông tin phương tiện gắn thẻ đầu cuối: Biển số xe, số khung, số máy, tải trọng, số chỗ ngồi, loại xe; giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; giấy chứng minh xe ưu tiên (nếu có).

đ) Thông tin thẻ đầu cuối: Mã định danh thẻ đầu cuối (TID); mã sản phẩm điện tử của thẻ đầu cuối (EPC); ngày, tháng, năm gắn thẻ đầu cuối.

e) Thông tin phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt: Loại phương tiện thanh toán; số phương tiện thanh toán; đơn vị cung ứng phương tiện thanh toán.

3.2.2 Thông tin giao dịch thanh toán điện tử giao thông đường bộ

a) Thông tin đơn vị tham gia giao dịch: Đơn vị quản lý thu, đơn vị vận hành thu, Nhà cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử giao thông.

b) Thông tin thanh toán tiền sử dụng đường bộ: Mã hiệu bản tin giao dịch; mã nhà cung cấp dịch vụ thanh toán tiền sử dụng đường bộ; mã đơn vị vận hành thu; mã trạm thu phí đường bộ; loại trạm thu phí đường bộ (trạm mở, trạm kín); mã làn thu phí; loại làn thu phí (làn mở, làn vào, làn ra); ngày, tháng, năm, giờ, phút, giây thực hiện giao dịch; loại phương tiện (theo phân loại thu phí đường bộ); loại vé; biển số xe gắn với tài khoản giao thông; biển số xe nhận diện từ biển số; ảnh chụp phương tiện; ảnh chụp biển số.

c) Thông tin thanh toán các loại phí, giá, tiền dịch vụ khác: Mã hiệu bản tin giao dịch; mã nhà cung cấp dịch vụ thanh toán giao thông đường bộ; mã đơn vị vận hành thu; mã điểm thu; loại điểm thu (điểm thu mở, điểm thu kín); mã làn thu phí; loại làn thu phí (làn mở, làn vào, làn ra); ngày, tháng, năm, giờ, phút, giây thực hiện giao dịch; loại phương tiện (theo phân loại của đơn vị quản lý thu); loại vé; biển số xe gắn với tài khoản giao thông; biển số xe nhận diện từ biển số; ảnh chụp biển số.

d) Thông tin thanh toán: Mã bản tin thanh toán; số tiền thanh toán; phương tiện thanh toán; ngày, tháng, năm, giờ, phút, giây thực hiện thanh toán thành công.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

4.1. Phòng Giám sát Vận hành

- Chủ trì tổ chức thực hiện và hướng dẫn các trạm thu phí triển khai thực hiện quy định này.

- Theo dõi, giám sát việc lưu trữ và khai thác dữ liệu của hệ thống thu phí.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý dữ liệu.

- Tổng hợp, báo cáo Ban Lãnh đạo Công ty các vấn đề liên quan đến việc quản lý và lưu trữ dữ liệu.

4.2. Phòng Kỹ thuật Công nghệ

- Chủ trì xây dựng, triển khai các giải pháp kỹ thuật phục vụ việc lưu trữ, quản lý và khai thác dữ liệu của hệ thống thu phí điện tử giao thông đường bộ.
- Phối hợp với Phòng Giám sát Vận hành trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động của hệ thống lưu trữ dữ liệu tại các trạm thu phí.
- Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, hệ thống máy chủ, hệ thống lưu trữ và các thiết bị liên quan hoạt động ổn định, an toàn và đáp ứng yêu cầu lưu trữ dữ liệu theo quy định.
- Phối hợp xử lý các sự cố kỹ thuật phát sinh liên quan đến hệ thống lưu trữ và khai thác dữ liệu trong quá trình vận hành.

4.. Phòng/ban, trạm thu phí

- Tổ chức thực hiện việc quản lý, lưu trữ và khai thác dữ liệu theo quy định tại văn bản này.
- Phối hợp với Phòng Giám sát Vận hành và Phòng Kỹ thuật Công nghệ trong việc kiểm tra, giám sát và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến dữ liệu hệ thống thu phí.
- Chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn, bảo mật và toàn vẹn dữ liệu trong phạm vi quản lý.

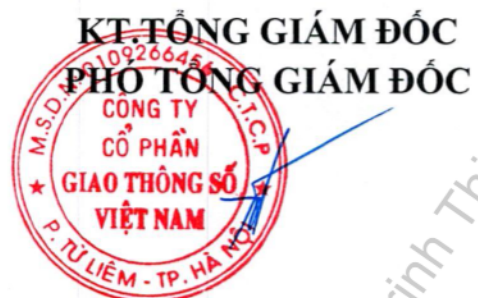
Điều 5. Hiệu lực của văn bản

- Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.
- Quy định này áp dụng đối với toàn bộ các phòng/ban, các trạm thu phí do Công ty VDTC tổ chức quản lý, vận hành và các cá nhân có liên quan trong việc quản lý, lưu trữ và khai thác dữ liệu của hệ thống thu phí điện tử giao thông đường bộ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh sẽ điều chỉnh bổ sung Quy định cho phù hợp với tình hình thực tế.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng/ban, TTP (để t/h);
- Lưu: VT, GSVH. Văn 01.



Trung tá Đặng Trần Chiến

